

Số: QĐ-BCĐ

Tam Điệp, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo
Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số thành phố Tam Điệp

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp về việc thành lập Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số thành phố Tam Điệp;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số thành phố Tam Điệp

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 01/4/2019 của Trưởng Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Tam Điệp về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Tam Điệp.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số thành phố; Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Thông tin - Truyền thông
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Trang TTĐT thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Hoàng Mạnh Hùng

UBND THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ,
CHUYỂN ĐỔI SỐ

Số: QĐ-BCĐ

Tam Điệp, ngày tháng năm 2021

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng

Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số thành phố Tam Điệp

(kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày / /2021 của Trưởng Ban Chỉ
 đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số thành phố Tam Điệp)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số thành phố Tam Điệp (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện các chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp, công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng ban Chỉ đạo

Giúp Trưởng ban Chỉ đạo chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng ban Chỉ đạo. Khi Trưởng ban Chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng ban Chỉ đạo thay mặt Trưởng ban Chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Chỉ đạo chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo, sơ kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ, tham mưu về chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy xây dựng phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

3. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số đảm bảo tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chiến lược, chương trình khác.

4. Chỉ đạo việc chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các buổi làm việc của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

5. Đề nghị Trưởng ban khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các phòng, ban, ngành, đơn vị khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của BCD.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo giao ở cơ quan, đơn vị mình phụ trách; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trong chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của Ủy viên Thường trực Ban chỉ đạo.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng với các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Cử cán bộ có trách nhiệm tham gia Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; tạo điều kiện cho những cán bộ này hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Tổ giúp việc

giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ giúp việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo giao.

Điều 7. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu xây dựng dự thảo chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hằng năm của Ban Chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

3. Giúp Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chương trình, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số; tình hình xây dựng phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

4. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số phục vụ cho phát triển kinh tế- xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, báo cáo Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

5. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo an toàn, an ninh cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

6. Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ trong hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

7. Trực tiếp làm việc và đề nghị các phòng, cơ quan, đơn vị phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo và Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý một lần.

Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Tổ giúp việc họp định kỳ một tháng một lần và theo yêu cầu của lãnh đạo Tổ giúp việc.

Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì huy động đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình thực thi nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo giao; phối hợp với tổ giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng tổ giúp việc được trưng tập các thành viên của Tổ và huy động cán bộ tư vấn về làm việc tập trung tại UBND thành phố trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của UBND thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Văn phòng HĐND và UBND thành phố quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc theo quy định của Nhà nước.

2. Việc sử dụng kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng

dẫn thi hành. Trường hợp có phát sinh nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Văn phòng HĐND và UBND thành phố chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch để xem xét hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã trong mối quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo.

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số thuộc cơ quan, đơn vị, lĩnh vực địa phương mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ giúp việc đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số. Chỉ đạo các cơ quan đơn vị phối hợp chặt chẽ với Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển, Chính quyền điện tử, chuyển đổi số thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Tổ giúp việc trình Trưởng ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./ .

TRƯỞNG BAN

**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Hoàng Mạnh Hùng**